KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 9

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Chủ đề nhánh 2: Ngôi nhà của bé

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 06/11/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Tre

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Lục Thị Lan Hương - Đỗ Thị Thương

Thứ Hoạt động	Thứ hai 02/11/2026	Thứ ba 03/11/2026	Thứ tư 04/11/2026	Thứ năm 05/11/2026	Thứ sáu 06/11/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về ngôi nhà bé - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng** + Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang. (5 tuổi) + Bụng lườn: Đứng cúi về trước + Chân: Đứng nhún chân khuỵu gối. (4 tuổi) + Bật tách - chụm chân tại chỗ. (3 tuổi)				

Hoạt động học	*** Thể dục** - VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục - TCVĐ: Về đúng nhà bé (Bò dích dắc qua 5 điểm)	*** Văn học** - Dạy trẻ đọc thơ: Giữa vòng gió thơm	**Toán** Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7.	*** Chữ cái:** - Làm quen chữ cái u ư	*** Âm nhạc:** - Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to. - Trò chơi: Hay hát và hát hay
Tăng cường tiếng Việt	*Đi Thăng bằng,về đúng nhà*	*Giữa vòng gió thơm*	*Số 7, nét ngang, nét xiên*	*Chữ u, ư, Nét móc, nét thẳng*	*Gia đình nhỏ, hạnh phúc to.*
Chơi, hoạt động ở các góc	**1. Góc phân vai:** Gia đình pha nước cam, cửa hàng bán đồ dùng ăn, uống **2. Góc xây dựng:** Xây, lắp ghép ngôi nhà của bé **3. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề gia đình **4. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu ngôi nhà, xếp hình ngôi nhà bằng que, hột hạt **5. Góc sách truyện:** Xem sách, xem tranh ảnh về các kiểu nhà				
Tăng cường tiếng Việt	- **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *Bát đĩa, ấm chén, bàn ghế, xây nhà, Hát, biểu diễn, ngôi nhà, xếp hình, tô, vẽ, sách, tranh ảnh, …*				
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích:** - Quan sát ngôi nhà quanh trường - Làm ngôi nhà bằng bìa cattong - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có). **2. Trò chơi vận động - trò chơi dân gian.** - Trò chơi vận động: Về đúng nhà; Người vận chuyển - Trò chơi dân gian: Trồng nụ trồng hoa, chi chi chành chành **3. Chơi tự do:** - Chơi tự do ngoài trời				
Tăng cường tiếng Việt	- **Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Ngôi nhà, mái nhà, cánh cửa, về đúng nhà, người vận chuyển, trồng nụ trồng hoa, chi chi chành chành*				

Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn:** Cô kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ. - Luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt. - Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ - Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng. *** Sau khi ăn:** - Cho trẻ đi lau miệng, uống nước súc miệng
Hoạt động ngủ	*** Trước khi ngủ**: Kê phản rải chiếu xếp gối cùng cô. - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Đọc thơ: "Giờ ngủ" *** Trong khi ngủ:** Cho trẻ ngủ đúng tư thế, giữ trật tự khi ngủ. *** Sau khi ngủ**: Trẻ cất gối, đi vệ sinh - Vận động: Tập thể dục Nhà của tôi, Ăn bữa chiều.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Bé xâu dây, buộc dây - Ôn thơ: Giữa vòng gió thơm - Bé phòng chống bệnh thường gặp. - Tập luyện kỹ năng ứng xử, giao tiếp phù hợp hoàn cảnh - Thực hành: Bé trao yêu thương - Biểu diễn văn nghệ - Chơi tự do
Trả trẻ	- Nhận xét nêu gương cuối tuần. - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 9

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Chủ đề nhánh 2: Ngôi nhà của bé

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 06/11/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Phương

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 10 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Nguyễn Thị Hồng Thanh

Thứ Hoạt động	Thứ hai 02/11/2026	Thứ ba 03/11/2026	Thứ tư 04/11/2026	Thứ năm 05/11/2026	Thứ sáu 06/11/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về ngôi nhà bé - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng** + Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang. (5 tuổi) + Bụng lườn: Đứng cúi về trước + Chân: Đứng nhún chân khuỵu gối. (4 tuổi) + Bật tách - chụm chân tại chỗ. (3 tuổi)				

Hoạt động học	*** Thể dục** - VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục - TCVĐ: Về đúng nhà bé	*** Văn học** - Dạy trẻ đọc thơ: Giữa vòng gió thơm	**Toán** Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7	*** Chữ cái:** - Làm quen chữ cái u ư	*** Âm nhạc:** - Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to. - Trò chơi: Hay hát và hát hay
Tăng cường tiếng Việt	*Đi Thăng bằng,về đúng nhà*	*Giữa vòng gió thơm, ầm ĩ*	*Số 7, đếm đến 7, 7 đối tượng*	*Chữ u, ư*	*Gia đình nhỏ, hạnh phúc to.*
Chơi, hoạt động ở các góc	**1. Góc phân vai:** Gia đình pha nước cam, cửa hàng bán đồ dùng ăn, uống **2. Góc xây dựng:** Xây, lắp ghép ngôi nhà của bé **3. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề gia đình **4. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu ngôi nhà, xếp hình ngôi nhà bằng que, hột hạt **5. Góc sách truyện:** Xem sách, xem tranh ảnh về các kiểu nhà				
Tăng cường tiếng Việt	- **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** Bát đĩa, ấm chén, bàn ghế, xây nhà, Hát, biểu diễn, ngôi nhà, xếp hình, tô, vẽ, sách, tranh ảnh, …				
Hoạt động ngoài trời	**1. Hoạt động có chủ đích:** - Quan sát ngôi nhà quanh trường - Làm ngôi nhà bằng bìa cattong - Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có). **2. Trò chơi vận động - trò chơi dân gian.** - Trò chơi vận động: Về đúng nhà; Người vận chuyển - Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây, chi chi chành chành **3. Chơi tự do:** - Chơi tự do ngoài trời				

Tăng cường tiếng Việt	**- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** Ngôi nhà, mái nhà, thành viên,..…
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn:** Cô kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ. - Luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt. - Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ - Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng. *** Sau khi ăn:** - Cho trẻ đi lau miệng, uống nước súc miệng
Hoạt động ngủ	*** Trước khi ngủ**: Kê phản rải chiếu xếp gối cùng cô. - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định . - Đọc thơ: "Giờ ngủ" *** Trong khi ngủ:** Cho trẻ ngủ đúng tư thế, giữ trật tự khi ngủ. *** Sau khi ngủ**: Trẻ cất gối , đi vệ sinh - Vận động: Tập thể dục Nhà của tôi, Ăn bữa chiều.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Đọc thơ: Em yêu nhà em, thăm nhà bà. Ca dao: Công cha như núi Thái Sơn - Bé xâu dây, buộc dây - Bé phòng chống bệnh thường gặp. - Thực hiện quyển bé làm quen chữ cái u (trang 13) - Thực hành: Bé trao yêu thương - Biểu diễn văn nghệ - Chơi tự do
Trả trẻ	- Nhận xét nêu gương cuối tuần. - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 9

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

Chủ đề nhánh 2: Ngôi nhà của bé

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 06/11/2026

Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3, 4, 5 tuổi Khe Lương

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 21 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Liêu Thị Thủy – Nguyễn Thị Thản

Thứ Hoạt động	Thứ hai 02/11/2026	Thứ ba 03/11/2026	Thứ tư 04/11/2026	Thứ năm 05/11/2026	Thứ sáu 06/11/2026
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	**1. Đón trẻ:** - Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về ngôi nhà bé - Trẻ chơi theo ý thích. **2. Điểm danh** **3. Thể dục sáng** + Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang. (5 tuổi) + Bụng lườn: Đứng cúi về trước				

<table>
<tr><td></td><td colspan="5">+ Chân: Đứng nhún chân khuỵu gối. (4 tuổi)
+ Bật tách - chụm chân tại chỗ. (3 tuổi)</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Hoạt động học

Tăng cường tiếng Việt</td><td>* Thể dục
- VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục
- TCVĐ: Về đúng nhà bé</td><td>* Văn học
- Dạy trẻ đọc thơ: Giữa vòng gió thơm</td><td>Toán
Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng, nhận biết số 7</td><td>* Chữ cái:
- Làm quen chữ cái u ư</td><td>* Âm nhạc:
- Nghe hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to.
- Trò chơi: Hay hát và hát hay</td></tr>
<tr><td>Đi Thăng bằng,về đúng nhà</td><td>Giữa vòng gió thơm, ầm ĩ</td><td>Số 7, đếm đến 7, 7 đối tượng</td><td>Chữ u, ư</td><td>Gia đình nhỏ, hạnh phúc to.</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Chơi, hoạt động ở các góc

Tăng cường tiếng Việt</td><td colspan="5">1. Góc phân vai: Gia đình pha nước cam, cửa hàng bán đồ dùng ăn, uống
2. Góc xây dựng: Xây, lắp ghép ngôi nhà của bé
3. Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề gia đình
4. Góc tạo hình: Vẽ, tô màu ngôi nhà, xếp hình ngôi nhà bằng que, hột hạt
5. Góc sách truyện: Xem sách, xem tranh ảnh về các kiểu nhà</td></tr>
<tr><td colspan="5">- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ: Bát đĩa, ấm chén, bàn ghế, xây nhà, Hát, biểu diễn, ngôi nhà, xếp hình, tô, vẽ, sách, tranh ảnh, …</td></tr>
<tr><td>Hoạt động ngoài trời</td><td colspan="5">1. Hoạt động có chủ đích:
- Quan sát ngôi nhà quanh trường
- Làm ngôi nhà bằng bìa cattong
- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có).
2. Trò chơi vận động - trò chơi dân gian.
- Trò chơi vận động: Về đúng nhà; Người vận chuyển
- Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây, chi chi chành chành</td></tr>
</table>

Tăng cường tiếng Việt	**3. Chơi tự do:** - Chơi tự do ngoài trời
	- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ: Ngôi nhà, mái nhà, thành viên,..…
Hoạt động ăn	*** Trước khi ăn:** Cô kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ. - Luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt. - Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ - Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ *** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng. *** Sau khi ăn:** - Cho trẻ đi lau miệng, uống nước súc miệng
Hoạt động ngủ	*** Trước khi ngủ**: Kê phản rải chiếu xếp gối cùng cô. - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định - Đọc thơ: "Giờ ngủ" *** Trong khi ngủ:** Cho trẻ ngủ đúng tư thế, giữ trật tự khi ngủ. *** Sau khi ngủ**: Trẻ cất gối , đi vệ sinh - Vận động: Tập thể dục Nhà của tôi, Ăn bữa chiều.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Đọc thơ: Em yêu nhà em, thăm nhà bà. Ca dao: Công cha như núi Thái Sơn - Bé xâu dây, buộc dây - Bé phòng chống bệnh thường gặp. - Thực hiện quyển bé làm quen chữ cái u (trang 13) - Thực hành: Bé trao yêu thương - Biểu diễn văn nghệ - Chơi tự do

Trả trẻ	- Nhận xét nêu gương cuối tuần. - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9

Chủ đề: Các bác, các cô trong trường mầm non.

Tên chủ đề nhánh 2: Cô giáo của bé.

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 06/11/2026

Tên nhóm/lớp: 24-36 tháng tuổi Khe Tre

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 8 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Đỗ Thị Hằng Nga

Thứ **Hoạt động**	**Thứ 2** **02/11/2026**	**Thứ 3** **03/11/2026**	**Thứ 4** **04/11/2026**	**Thứ 5** **05/11/2026**	**Thứ 6** **06/11/2026**
Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện về cô giáo của bé. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Bàn tay sạch.				

Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Bước lên xuống bậc cao 15 cm (5 - 7 bậc). - Trò chơi vận động: Ném bóng.	*** Nhận biết:** - Nhận biết hình tròn, hình vuông.	*** HĐVĐV:** - Xâu vòng tặng cô.	*** Văn học:** - Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	*** Âm nhạc:** - Dạy hát: Cô và mẹ. - Trò chơi âm nhạc: Ai làm giỏi.
Tăng cường tiếng việt	*Bước lên xuống bậc cao.* *Ném bóng*	*Hình tròn* *Hình vuông*	*Chiếc vòng* *Màu xanh*	*Dung dăng dung dẻ*	*Cô và mẹ* *Ai làm giỏi*
Chơi - Tập.	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bé làm cô giáo dạy học cho búp bê, chơi bế em, cho em ăn. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi xâu vòng bằng các nguyên liệu mở. - Bé yêu nghệ thuật: + Hát các bài hát về cô giáo: Cô và mẹ, cô giáo miền xuôi,... + Tô màu áo dài tặng cô giáo. - Góc bé yêu sách truyện: + Xem tranh ảnh về cô giáo của bé. + Kể chuyện ngắn về cô giáo của bé.				
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Cô giáo, dạy học, xâu vòng, ống mút, cúc áo, nắp chai, áo dài,…				
	1. Dạo chơi: Dạo chơi vườn hoa 2. Trò chơi: Trò chơi vận động: Qua đường. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ. 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.				

Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Vườn hoa, hoa sam, hoa bỏng, qua đường, dung dăng dung dẻ,…
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Bé tập thể dục". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi trò chơi bé nào bước giỏi. - Bé làm quen với toán: Tô màu hình vuông và các đồ vật có dạng hình vuông (trang 9). Tô hình tròn và các đồ vật có dạng hình tròn (trang 10). - Dán hoa trang trí bưu thiếp tặng cô giáo. - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ. - Hát bài hát: Cô và mẹ.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.

Trả trẻ	- Vệ sinh-Trả trẻ: Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe.... - Lau lớp, tắt điện,khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9

Chủ đề: Các bác, các cô trong trường mầm non.

Tên chủ đề nhánh 2: Cô giáo của bé.

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 06/11/2026

Tên nhóm/lớp: 24-36 tháng tuổi Khe Lương

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 5 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Khúc Thị Hồng

Thứ **Hoạt động**	**Thứ 2** **02/11/2026**	**Thứ 3** **03/11/2026**	**Thứ 4** **04/11/2026**	**Thứ 5** **05/11/2026**	**Thứ 6** **06/11/2026**

Đón trẻ, chơi **Điểm danh** **Thể dục sáng**	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện về cô giáo của bé. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Bàn tay sạch.				
Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Bước lên xuống bậc cao 15 cm (5 - 7 bậc). - Trò chơi vận động: Ném bóng.	*** Nhận biết:** - Nhận biết hình tròn, hình vuông.	*** HĐVĐV:** - Xâu vòng tặng cô.	*** Văn học:** - Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	*** Âm nhạc:** - Dạy hát: Cô và mẹ. - Trò chơi âm nhạc: Ai làm giỏi.
Tăng cường tiếng việt	*Bước lên xuống bậc cao.* *Ném bóng*	*Hình tròn* *Hình vuông*	*Chiếc vòng* *Màu xanh*	*Dung dăng dung dẻ*	*Cô và mẹ* *Ai làm giỏi*

Chơi - Tập.	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bé làm cô giáo dạy học cho búp bê, chơi bế em, cho em ăn. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi xâu vòng bằng các nguyên liệu mở. - Bé yêu nghệ thuật: + Hát các bài hát về cô giáo: Cô và mẹ, cô giáo miền xuôi,... + Tô màu áo dài tặng cô giáo. - Góc bé yêu sách truyện: + Xem tranh ảnh về cô giáo của bé. + Kể chuyện ngắn về cô giáo của bé.
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Cô giáo, dạy học, xâu vòng, ống mút, cúc áo, nắp chai, áo dài,…
	1. Dạo chơi: Dạo chơi vườn hoa 2. Trò chơi: Trò chơi vận động: Qua đường. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ. 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Vườn hoa, hoa sam, hoa bỏng, qua đường, dung dăng dung dẻ,…
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ.

	- Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ. - Vận động bài hát: "Bé tập thể dục". * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi trò chơi bé nào bước giỏi. - Bé làm quen với toán: Tô màu hình vuông và các đồ vật có dạng hình vuông (trang 9). Tô hình tròn và các đồ vật có dạng hình tròn (trang 10). - Dán hoa trang trí bưu thiếp tặng cô giáo. - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ. - Hát bài hát: Cô và mẹ.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Vệ sinh-Trả trẻ: Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe.... - Lau lớp, tắt điện,khóa cửa.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9

Chủ đề: Các bác, các cô trong trường mầm non.

Tên chủ đề nhánh 2: Cô giáo của bé.

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 06/11/2026
Tên nhóm/lớp: 24-36 tháng tuổi Khe Phương
Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 4 trẻ
Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Linh Thị Toan

Thứ Hoạt động	Thứ 2 02/11/2026	Thứ 3 03/11/2026	Thứ 4 04/11/2026	Thứ 5 05/11/2026	Thứ 6 06/11/2026
Đón trẻ, chơi Điểm danh Thể dục sáng	1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trò chuyện về cô giáo của bé. 2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp. 3. Thể dục sáng: Tập bài: Bàn tay sạch.				
Chơi - tập có chủ đích.	*** Thể dục** - Vận động cơ bản: Bước lên xuống bậc cao 15 cm (5 - 7 bậc). - Trò chơi vận động: Ném bóng.	*** Nhận biết:** - Nhận biết hình tròn, hình vuông.	*** HĐVĐV:** - Xâu vòng tặng cô.	*** Văn học:** - Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	*** Âm nhạc:** - Dạy hát: Cô và mẹ. - Trò chơi âm nhạc: Ai làm giỏi.
Tăng cường tiếng việt	*Bước lên xuống bậc cao.* *Ném bóng*	*Hình tròn* *Hình vuông*	*Chiếc vòng* *Màu xanh*	*Dung dăng dung dẻ*	*Cô và mẹ* *Ai làm giỏi*

Chơi - Tập.	- Bé chơi thao tác vai: Chơi bé làm cô giáo dạy học cho búp bê, chơi bế em, cho em ăn. - Bé hoạt động với đồ vật: Chơi xâu vòng bằng các nguyên liệu mở. - Bé yêu nghệ thuật: + Hát các bài hát về cô giáo: Cô và mẹ, cô giáo miền xuôi,... + Tô màu áo dài tặng cô giáo. - Góc bé yêu sách truyện: + Xem tranh ảnh về cô giáo của bé. + Kể chuyện ngắn về cô giáo của bé.
Tăng cường tiếng việt	Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Cô giáo, dạy học, xâu vòng, ống mút, cúc áo, nắp chai, áo dài,…
	1. Dạo chơi: Dạo chơi vườn hoa 2. Trò chơi: Trò chơi vận động: Qua đường. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ. 3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.
Tăng cường tiếng việt	- Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Vườn hoa, hoa sam, hoa bỏng, qua đường, dung dăng dung dẻ,…
Ăn chính, ngủ, ăn phụ.	* Ăn chính - Trước khi ăn. - Trong khi ăn. - Sau khi ăn. * Ngủ - Trước khi ngủ. - Trong khi ngủ. - Sau khi ngủ.

	- Vận động bài hát: “Bé tập thể dục”. * Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,...
Chơi - tập	- Chơi trò chơi bé nào bước giỏi. - Bé làm quen với toán: Tô màu hình vuông và các đồ vật có dạng hình vuông (trang 9). Tô hình tròn và các đồ vật có dạng hình tròn (trang 10). - Dán hoa trang trí bưu thiếp tặng cô giáo. - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ. - Hát bài hát: Cô và mẹ.
Ăn chính	+ Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế. + Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn. + Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh.
Trả trẻ	- Vệ sinh-Trả trẻ: Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe.... - Lau lớp, tắt điện,khóa cửa.

KÝ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG
P. HIỆU TRƯỞNG



Lục Mai Phương